TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Minh

Ông Phạm Văn Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 05/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 05/3/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Thị N sinh ngày 11/8/1993, tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Thôn M, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc Đức và bà Mai Thị N; có chồng Phạm Tiến T và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12/11/2023 đến ngày 21/11/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 12/11/2023, tại thôn Hòa Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương, Tổ công tác Công an xã Đặng Cương tiến hành tuần tra kiểm soát, phát hiện, bắt quả tang Đoàn Thị N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.Thu giữ trong túi áo khoác bên phải, phía trước đang mặc của N 01túi nilon màu trắng, kích thước 03cm x03cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. N khai nhận là ma túy Methamphetamine đang đem đi bán để kiếm lời.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/11/2023, có người đàn ông sử dụng số điện thoại 0906077529 gọi vào số thiện thoại 0704134979 của N hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. N đồng ý và hẹn khoảng gần 11 giờ cùng ngày đến khu vực ngã tư đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc thôn Hòa Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương để giao dịch ma túy. Sau đó, N điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Nouvo LX màu đỏ đen, mang biển số 60B7-017.90 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilong má túy đá với giá 700.000 đồng. N mang ma túy về nhà tại thôn H, xã Đ, huyện A chia thành 02 túi nilon 01 túi kích thước 03cm x 03cm và 01 túi kích thước 02cm x02cm. N cho túi ma túy đá kích thước 03cm x 03cm cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải phía trước rồi điều khiển xe máy đi ra khu vực ngã tư đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc thôn Hòa Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương để bán. Khi ra đến điểm hẹn, N bị lực lượng Công an xã Đặng Cương kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 01 túi ma túy đá, kích thước 03 x 03cm và chiếc xe máy biển số 60B7-017.90 và 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N Công an thu giữ bên cạnh giường ngủ của N, 01 túi nilon, kích thước 02cm x02cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 924/KL-KTHS(MT) ngày 16/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Các mẫu gửi giám định là ma túy, có khối lượng lần lượt là 0,78 gam và 0,31 gam đều là Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1246/KL-KTHS, ngày 24/11/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, mang BKS: 60B7 - 017.90, có số khung: RLCN5P110AY232493 và số máy: 5P11 - 232495 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Thị N đã khai nhận như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định,01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng ý với nội dung Kết luận giám định. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 42/2024/CT-VKS ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Đoàn Thị N từ 30 đến 36 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 12/11/2023, tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc thôn Hòa Nhất, xã Đặng Cương, huyện An Dương, Đoàn Thị N có hành vi bán trái phép 0,78 gam Methamphetamine; ngoài ra bị cáo còn cất giấu 0,31 gam Methamphetamine để bán là phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt chính: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo bằng mức án khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Do bị cáo không có việc làm nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen bị cáo dùng liên lạc trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án. Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người gọi điện mua ma túy của bị cáo chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS: 60B7 - 017.90, chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đoàn Thị N 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/11/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Vũ Văn Minh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng